



wù xū nián

戊戌年

noun · the year of Wuxu

Example Sentences

jīn nián shì wù xū nián ma
今年是戊戌年吗？

Is this year the year of Wuxu?

shàng yī gè wù xū nián shì èr líng yī bā nián
上一个戊戌年是二零一八年。

The last Wuxu year was 2018.

wù xū nián zài zhōng guó lì shǐ shàng jù yǒu tè shū yì yì
戊戌年在中国历史上具有特殊意义。

The Wuxu year holds special significance in Chinese history.

Trace each character, then write the word on your own.

戊	戊	戊	戊	戊	戊	戊	戊				
戊	戊	戊	戊	戊	戊	戊	戊	戊			
年	年	年	年	年	年	年	年	年			